

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: 24 /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 16 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách các trường hợp F0, F1 đã được các cơ sở cách ly, điều trị dịch bệnh Covid-19 hỗ trợ suất ăn nhưng chưa được phê duyệt hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Thực hiện Kế hoạch số 3544/KH-UBND ngày 17/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh;

Thực hiện Kết luận số 246/KL-TTr ngày 22/9/2022 của Chánh Thanh tra Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Thực hiện Công văn số 3745-CV/TU ngày 04/01/2023 của Thường trực Tỉnh ủy Ninh Thuận về chủ trương sử dụng nguồn kinh phí vận động tài trợ để giải quyết các trường hợp F0, F1 đã hỗ trợ suất ăn nhưng chưa được phê duyệt;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Y tế Thuận Nam tại văn bản số 1142/TTYT-TCKT ngày 08/12/2022; Giám đốc Trung tâm Y tế Thuận Bắc tại văn bản số 1101/TTYT-NV ngày 30/11/2022; Giám đốc Trung tâm Y tế Ninh Sơn tại văn bản số 1229/TTYT-TCKT ngày 07/12/2022; Giám đốc Trung tâm Y tế Ninh Hải tại văn bản số 1137/TTYT-TCKT ngày 06/12/2022; Giám đốc Trung



tâm Y tế Ninh Phước tại văn bản số 1075/TTYT-KHNVTTC ngày 08/12/2022; Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận tại văn bản số 2940/BVT-KHTH ngày 07/12/2022; Chủ tịch UBND huyện Ninh Phước tại Văn bản số 241/TTr-UBND ngày 07/12/2022; Chủ tịch UBND huyện Ninh Hải tại văn bản số 6864/UBND-VX ngày 08/12/2022; Chủ tịch UBND huyện Bác Ái tại văn bản số 141/TTr-UBND ngày 07/12/2022; Trưởng Ban điều hành các khu cách ly tỉnh tại văn bản số 3629/CV-BĐH ngày 05/12/2022; ý kiến trình của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 87/TTr-SLĐTBXH ngày 12/01/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kinh phí hỗ trợ các trường hợp F0, F1 đã được các cơ sở cách ly, điều trị dịch bệnh Covid-19 hỗ trợ suất ăn nhưng chưa được phê duyệt (theo danh sách đính kèm tại Tờ trình số 87/TTr-SLĐTBXH ngày 12/01/2023 của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội). Cụ thể như sau:

1. UBND huyện Ninh Phước: 83.180.000 đồng
 2. Trung tâm Y tế Thuận Bắc: 218.080.000 đồng
 3. Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận: 551.162.000 đồng
 4. Trung tâm Y tế Thuận Nam: 4.000.000 đồng
 5. Trung tâm Y tế Ninh Phước: 204.800.000 đồng
 6. Trung tâm Y tế Ninh Sơn: 251.840.000 đồng
 7. UBND huyện Bác Ái: 112.640.000 đồng
 8. Trung tâm Y tế Ninh Hải: 204.160.000 đồng
 9. UBND huyện Ninh Hải: 37.760.000 đồng
 10. Ban điều hành các khu cách ly tỉnh: 1.662.752.000 đồng
- Tổng cộng: 3.330.374.000 (ba tỷ, ba trăm ba mươi triệu, ba trăm bảy mươi bốn nghìn đồng)

- Nguồn kinh phí hỗ trợ: được trích từ nguồn kinh phí vận động xã hội hoá trong công tác phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh.

(Đính kèm Tờ trình số 87/TTr-SLĐTBXH ngày 12/01/2023 và danh sách)

Điều 2. Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm về tính chính xác danh sách xác lập; chi trả chế độ chính sách kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định và đến tận tay đối tượng thụ hưởng; thanh quyết toán theo đúng quy định tài chính hiện hành.

- Sở Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn và tham mưu bố trí kinh phí thực hiện hỗ trợ cho đối tượng được nêu tại Điều 1 quyết định này đảm bảo theo đúng quy định.

- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổ chức giám sát việc chi trả đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng và đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT và PCT UBND tỉnh Nguyễn Long Biên;
- UBMTTQVN tỉnh;
- VPUB: CVP, PVP (NĐT), KTTH;
- Lưu: VT, VXNV. NVT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Long Biên

